

Số: 232/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 12 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 345/2026/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 05 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1972, địa chỉ: Số nhà C, H, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

CCCD số 086172002427 cấp ngày 16/10/2022 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Ông **Bùi Quang T1**, sinh năm 1969, địa chỉ: Số B Cách mạng tháng T2, khu vực 2 đường B, phường B, thành phố Cần Thơ.

CCCD số 092069000256 cấp ngày 31/12/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu T và ông Bùi Quang T1 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 108 ngày 10/07/2002 tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Cần Thơ.)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– *Về con chung*: Ông bà có 01 con chung là Bùi Thị Huyền T3 (nữ, sinh ngày 16/10/1997) đã trưởng thành.

– *Về tài sản chung*: Ghi nhận lời khai của các đương sự là không có, nếu sau này phát sinh tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án khác.

– *Về nợ chung*: Ghi nhận lời khai của các đương sự là không có, nếu sau này phát sinh tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án khác.

– *Về án phí*: Bà T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (nộp thay ông T1) và được nhận lại 150.000 tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0009099 ngày 11/05/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 2 – Cần Thơ;
- UBND phường An Thới ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thanh Thảo